

CÔNG TY CỔ PHẦN BC FARM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BC FARM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BC FARM VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BC FARM VIETNAM...,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110139999

3. Ngày thành lập: 05/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 Mạc Thái Tông, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0899.217888 / 0913.234536

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Trồng lúa	0111
14.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
15.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
16.	Trồng cây mía	0114
17.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115

18.	Trồng cây lấy sợi	0116
19.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
21.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây hàng năm khác còn lại.	0119(Chính)
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
24.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
25.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
26.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
27.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
28.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
29.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
30.	Chăn nuôi gia cầm	0146
31.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
32.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
33.	Khai thác và thu gom than non	0520
34.	Khai thác dầu thô	0610
35.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
36.	Khai thác quặng sắt	0710
37.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty đăng ký kinh doanh./.	8299
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
44.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
45.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
47.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102

50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Phá dỡ	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 300.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 30.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CHÍ CƯỜNG	Tổ 5 khu 2, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000. 000	180.000.000.00 0	60,000	0220750046 67	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	18.000. 000	180.000.000.00 0	60,000		

2	VŨ QUANG MINH	Số 51 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.400.000	84.000.000.000	28,000	033069000026
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	8.400.000	84.000.000.000	28,000	
3	NGUYỄN PHÚ CƯỜNG	Số 18 ngõ Đoàn Kết 1, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.600.000	36.000.000.000	12,000	001069009716
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.600.000	36.000.000.000	12,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ QUANG MINH** Giới tính: **Nam**
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: **28/04/1969** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **033069000026**
Ngày cấp: **24/06/2021** Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Số 51 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Số 51 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: **NGUYỄN CHÍ CUỜNG** Giới tính: **Nam**
Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*
Sinh ngày: **04/11/1975** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **022075004667**
Ngày cấp: **16/04/2021** Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự Xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Tổ 5 khu 2, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Tổ 5 khu 2, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội